



Văn phòng Thành ủy

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN TỔ CHỨC

*

Số 42 -HD/BTCTW

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2025

HƯỚNG DẪN

**Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư
về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ
trong giai đoạn mới**

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư khóa XIII “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới”, Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số vấn đề về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, bí thư chi bộ và đảng viên về ý nghĩa, tầm quan trọng đặc biệt của nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới. Phát huy ưu điểm, kiên quyết chấn chỉnh, khắc phục kịp thời, triệt để những hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII trở thành nội dung thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ; góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của Trung ương về sinh hoạt chi bộ; từng cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên phải xác định sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt đảng là cuộc họp quan trọng nhất; tăng cường lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và chế độ sinh hoạt đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu trong sinh hoạt chi bộ.

3. Chi ủy (bí thư hoặc phó bí thư nơi không có chi ủy) phải chuẩn bị tốt và đổi mới căn bản, toàn diện nội dung, hình thức sinh hoạt theo đúng chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với tình hình, đặc điểm của chi bộ, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; lãnh đạo thực hiện tốt nghị quyết của chi bộ. Mỗi đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và bí thư chi bộ phải nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu trong sinh hoạt chi bộ, giữ gìn đoàn kết thống nhất, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp, tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong các buổi sinh hoạt và thực hiện tốt nhiệm vụ được chi bộ phân công.

II. NỘI DUNG

1. Thời lượng sinh hoạt chi bộ

Bảo đảm tối thiểu 90 phút. Trong tháng, có sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chi bộ thường kỳ cùng một buổi, thời gian sinh hoạt tối thiểu là 120 phút (đối với chi bộ có ít đảng viên, cấp ủy có thẩm quyền căn cứ số lượng đảng viên, loại hình chi bộ để quy định cụ thể thời lượng sinh hoạt bảo đảm sinh hoạt chi bộ có chất lượng).

2. Công tác chuẩn bị và các bước sinh hoạt chi bộ

2.1. Công tác chuẩn bị

a) Đối với sinh hoạt thường kỳ

- Bí thư phân công phó bí thư chi bộ hoặc chi ủy viên chuẩn bị nội dung sinh hoạt, dự thảo nghị quyết (nếu có).

- Hội chi ủy (bí thư, phó bí thư ở những nơi không có chi ủy) để thống nhất nội dung sinh hoạt, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của chi bộ trong tháng, dự kiến nhiệm vụ của tháng tiếp theo; định hướng xác định những nội dung trọng tâm cần thảo luận, biểu quyết tại chi bộ, nhất là những vấn đề mới, vấn đề phát sinh phức tạp tại cơ sở; cho ý kiến về dự thảo nghị quyết.

- Bí thư, phó bí thư hoặc cấp ủy viên được phân công nhiệm vụ thông báo thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên theo dõi chi bộ. Tài liệu sinh hoạt chi bộ được cấp ủy đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung phát biểu, thảo luận tại cuộc họp chi bộ. Sau sinh hoạt chi bộ 02 ngày, cấp ủy hoàn thiện, ban hành báo cáo, kết luận của kỳ sinh hoạt hoặc nghị quyết (nếu có). Đăng tải nội dung kết luận, nghị quyết (nếu có) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (nội dung không quy định mật), đồng thời gửi, báo cáo cấp ủy cấp trên để theo dõi, chỉ đạo. Đối với chi bộ đặc thù trong lực lượng vũ trang (Điểm 4.5.2. Khoản 4) do Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương hướng dẫn cụ thể.

b) Đối với sinh hoạt chuyên đề

- Đầu năm hoặc đầu quý, chi bộ xây dựng kế hoạch, chủ đề sinh hoạt chuyên đề để tổ chức thực hiện và báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo dõi, chỉ đạo.

- Chi bộ phân công đảng viên am hiểu nội dung liên quan đến chuyên đề để chuẩn bị bằng văn bản. Đối với chi bộ do điều kiện khó khăn không thể chuẩn bị chuyên đề sinh hoạt bằng văn bản, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn cách thức sinh hoạt phù hợp, bảo đảm chất lượng.

- Xây dựng dự thảo chuyên đề, đặc biệt nội dung chuyên đề bám sát nhiệm vụ của chi bộ gắn với các nội dung được quy định tại nhiệm vụ, giải pháp thứ 2, Chỉ thị số 50 -CT/TW của Ban Bí thư; thường xuyên cập nhật, đưa các quan điểm, nội dung

lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư và lịch sử vẻ vang của Đảng vào chuyên đề sinh hoạt.

- Bí thư chi bộ trao đổi về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp thực hiện chuyên đề với đảng viên được phân công. Dự thảo chuyên đề phải được chi ủy hoặc bí thư chi bộ thông qua và đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử trước thời gian sinh hoạt chi bộ ít nhất 01 ngày để đảng viên nghiên cứu, chuẩn bị nội dung thảo luận. Sau kỳ sinh hoạt 02 ngày, chi ủy hoàn thiện, ban hành báo cáo chuyên đề và kết luận của kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc nghị quyết (nếu có) đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử, đồng thời gửi báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp theo quy định. Đối với chi bộ đặc thù trong lực lượng vũ trang (Điều 4.5.2. Khoản 4) do Quân ủy Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương hướng dẫn cụ thể.

2.2. Các bước sinh hoạt chi bộ

a) Mở đầu

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu (nếu có).
- Cử thư ký ghi biên bản sinh hoạt chi bộ (biên bản được ghi trong sổ biên bản và biên bản điện tử - nếu cần thiết).

- Thông báo tình hình đảng viên: Thực hiện điểm danh đảng viên trực tiếp tại cuộc họp hoặc trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; báo cáo số đảng viên có mặt, vắng mặt (có lý do, không có lý do); các chi bộ đặc thù trong lực lượng vũ trang (Điều 4.5.2. Khoản 4) không điểm danh đảng viên trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

- Thông báo tình hình nộp đảng phí của đảng viên.
- Thông qua nội dung, chương trình sinh hoạt chi bộ.

b) Tiến hành sinh hoạt

(1) Đối với sinh hoạt thường kỳ

- Bí thư chi bộ báo cáo nội dung sinh hoạt đã được chi ủy chuẩn bị.
- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đảng viên (theo phân công của chi bộ trong tháng trước).

- Bí thư chi bộ cung cấp thông tin và định hướng để làm rõ những vấn đề mới, vấn đề phức tạp phát sinh từ cơ sở, vấn đề đảng viên quan tâm, tạo không khí dân chủ, cởi mở, khuyến khích đảng viên tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến thẳng thắn vào các nội dung, quyết định của chi bộ.

- Đảng viên phát biểu ý kiến, tập trung trao đổi, thảo luận nội dung trọng tâm liên quan trực tiếp đến hoạt động của chi bộ; tự phê bình kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và phê bình đối với đảng viên trong chi bộ.

(2) Đối với sinh hoạt chuyên đề

- Bí thư chi bộ nêu mục đích, yêu cầu buổi sinh hoạt chuyên đề.

- Đảng viên được phân công chuẩn bị, trình bày dự thảo chuyên đề.
- Bí thư chi bộ định hướng nội dung thảo luận.
- Các đảng viên phát biểu, nêu nhận thức của cá nhân đối với chuyên đề và tác dụng của chuyên đề đối với bản thân; liên hệ với chi bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương; trao đổi, đóng góp ý kiến để hoàn thiện dự thảo chuyên đề.
- Đảng viên được phân công chuẩn bị chuyên đề tiếp thu ý kiến các đảng viên tham gia để hoàn thiện chuyên đề; dự thảo kết luận của kỳ sinh hoạt chuyên đề hoặc nghị quyết (nếu có) theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí bí thư. Chuyên đề và kết luận (nghị quyết) sau khi hoàn thiện được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử để đảng viên trong chi bộ tiếp tục nghiên cứu, học tập, thực hiện, đồng thời báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

c) Kết thúc

(1) Đối với sinh hoạt thường kỳ

Bí thư chi bộ thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

- Tổng hợp các ý kiến phát biểu tại buổi sinh hoạt và ý kiến trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử; tiếp thu ý kiến để bổ sung, hoàn thiện nội dung sinh hoạt chi bộ; phân công nhiệm vụ cho đảng viên và quy định thời gian hoàn thành.
- Định hướng tư tưởng đối với đảng viên; giải quyết hoặc phản ánh với cấp có thẩm quyền về tâm tư, nguyện vọng, những đề xuất, kiến nghị của đảng viên.
- Kết luận buổi sinh hoạt, thông qua nghị quyết (nếu có).
- Đánh giá chất lượng buổi sinh hoạt (theo các tiêu chí đánh giá tại Hướng dẫn này).
- Thư ký trình bày biên bản sinh hoạt chi bộ.

(2) Đối với sinh hoạt chuyên đề

Bí thư chi bộ đánh giá việc chuẩn bị, chất lượng của chuyên đề; ý nghĩa, tác dụng của chuyên đề đối với chi bộ, đảng viên. Kết luận các nội dung cần tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo chuyên đề.

Tuyệt đối không được họp chi bộ kết hợp với các cuộc họp khác. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề không thay thế sinh hoạt chi bộ thường kỳ; nếu chi bộ khó khăn về thời gian, địa điểm có thể tổ chức sinh hoạt chuyên đề với sinh hoạt chi bộ thường kỳ trong cùng một buổi, nhưng phải thực hiện lần lượt, sinh hoạt thường kỳ trước, sinh hoạt chuyên đề sau hoặc ngược lại.

3. Nội dung sinh hoạt chi bộ

3.1. Đối với sinh hoạt thường kỳ

Căn cứ Điều lệ Đảng, định hướng của cấp trên, tình hình, đặc điểm của chi bộ và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, hằng tháng chi bộ sinh hoạt gồm các nội dung chủ yếu sau:

a) Về công tác chính trị, tư tưởng

- Lựa chọn những nội dung thời sự trong nước, quốc tế, các vấn đề của địa phương, cơ quan, đơn vị sát với tình hình và phù hợp chức năng, nhiệm vụ của chi bộ để phổ biến, trao đổi. Phát huy tốt vai trò của Bản tin sinh hoạt chi bộ hằng tháng và các tài liệu chuyên đề phục vụ sinh hoạt chi bộ.

- Thông báo kịp thời chủ trương, các văn bản của Đảng, Nhà nước, của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần phổ biến đến chi bộ (lưu ý các điểm mới trong các văn bản được cung cấp trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử).

- Đánh giá tình hình tư tưởng của đảng viên, quần chúng thuộc phạm vi lãnh đạo của chi bộ; những vấn đề chi bộ cần quan tâm. Kịp thời định hướng nhận thức, tư tưởng cho đảng viên.

b) Về thực hiện nhiệm vụ chính trị

- Đánh giá kết quả công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong tháng của chi bộ (bao gồm nhiệm vụ của chi bộ sinh hoạt ghép, chi bộ sinh hoạt tạm thời) và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân để đề ra biện pháp khắc phục.

- Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

- Đảng viên, nhất là người đứng đầu liên hệ, đánh giá việc thực hiện nội dung theo Kết luận Trung ương 4 khóa XIII; về những điều đảng viên không được làm và các quy định về trách nhiệm nêu gương theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; về chống chạy chức, chạy quyền và chống chủ nghĩa cá nhân, quan liêu, xa rời quần chúng.

- Kết quả lãnh đạo xây dựng chính quyền, cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên.

- Nội dung cụ thể cho từng loại hình chi bộ được hướng dẫn cụ thể tại Khoản 4, Mục II của Hướng dẫn này.

3.2. Đối với sinh hoạt chuyên đề

Căn cứ chỉ thị, nghị quyết và định hướng của cấp trên, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức đảng, tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, chi bộ, mỗi quý tổ chức sinh hoạt chuyên đề ít nhất 01 lần theo các nhóm vấn đề sau:

- Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên.

- Về công tác xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh.

- Về triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ; các quan điểm, nội dung lãnh đạo, chỉ đạo mới, quan trọng của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư.

- Về thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chống quan liêu, xa dân, cá nhân chủ nghĩa ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Về các giải pháp phòng, chống, khắc phục, sửa chữa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong chi bộ.

- Về các giải pháp nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Về lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ phát triển địa phương, cơ quan, đơn vị; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chuyên môn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Về giáo dục truyền thống cách mạng, lịch sử, truyền thống của địa phương, cơ quan, đơn vị cho cán bộ, đảng viên.

- Những nội dung khác phù hợp thực tiễn của chi bộ.

4. Nội dung cụ thể đối với một số loại hình chi bộ

Ngoài những nội dung thực hiện chung đối với các loại hình chi bộ tại Khoản 3, Mục II nêu trên, các chi bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình, đặc điểm của chi bộ mình, tập trung và đi sâu vào một số nội dung sinh hoạt cụ thể sau:

4.1. Đối với chi bộ thôn, tổ dân phố

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

- Sự lãnh đạo của chi bộ và vai trò, trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu, tổ dân phố kiểu mẫu văn minh; tổ chức sản xuất, kinh doanh và áp dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất (nếu có); công tác xóa đói, giảm nghèo; thực hiện chính sách đối với người có công, các hoạt động nhân đạo, từ thiện...

- Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, các quy ước, hương ước của cộng đồng dân cư; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở thôn (làng, ấp, bản...), tổ dân phố (khu phố, khu dân cư...) và từng gia đình; các phong trào thi đua yêu nước ở địa bàn dân cư; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.

- Đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác quản lý, sử dụng đất đai, quản lý xây dựng đô thị, giải phóng mặt bằng; bảo đảm vệ sinh môi trường, trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

- Bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng viên ở khu dân cư; quản lý đảng viên, nhất là đảng viên đi làm ăn xa.

4.1.1. Đối với chi bộ địa bàn vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong phát triển kinh tế, áp dụng khoa học - kỹ thuật, xây dựng mô hình sản xuất mới, giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống vật chất cho nhân dân.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; quan tâm tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, những cá nhân tiêu biểu, tích cực trong các hoạt động, phong trào thi đua sản xuất ở thôn, bản để giới thiệu vào Đảng; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở, củng cố, kiện toàn các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn, bản.

- Gương mẫu trong việc xây dựng nếp sống văn hóa mới, xóa bỏ hủ tục lạc hậu; giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở, bảo vệ sự bình yên cho cộng đồng.

4.1.2. Đối với chi bộ địa bàn vùng tôn giáo

- Công tác tuyên truyền, vận động người theo tôn giáo thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc nói chung, các chủ trương, chính sách về tôn giáo nói riêng.

- Quán triệt chính sách tôn giáo của Đảng, đấu tranh, phòng ngừa việc lợi dụng tôn giáo; vận động chức sắc, người theo tôn giáo “sống tốt đời đẹp đạo”, đoàn kết

lượng giáo; tích cực tham gia các phong trào yêu nước, phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự tại cơ sở.

- Công tác tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp những người theo tôn giáo tiêu biểu vào Đảng.

4.2. Đối với chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp

- Sự lãnh đạo của chi bộ và tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới lề lối, phương pháp làm việc, ý thức trách nhiệm của đảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn của cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao; cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị; tiến độ và chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao theo tiêu chí đánh giá kết quả, chất lượng công việc (nghiên cứu, tham mưu; giảng dạy, học tập; khám chữa bệnh; thực hiện các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học...).

- Việc phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực (trong thực hiện nhiệm vụ của công chức, viên chức; trong giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học; trong khám, chữa bệnh...).

- Thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan, đơn vị và Quy định của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; việc tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, kiến thức của cán bộ, đảng viên; công tác phát triển đảng viên...

4.3. Đối với chi bộ doanh nghiệp nhà nước

- Sự lãnh đạo của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc xây dựng, phát triển doanh nghiệp, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; việc thực hiện chủ trương nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Nhà nước.

- Tình hình tổ chức, hoạt động của các đoàn thể quần chúng và đời sống, việc làm của người lao động.

- Việc xây dựng và thực hiện Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở trong doanh nghiệp; việc tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo của doanh nghiệp.

- Việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong doanh nghiệp; việc thực hiện Quy định của Bộ Chính trị về đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú.

- Việc học tập nâng cao trình độ, kiến thức, tay nghề của cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Tạo nguồn, bồi dưỡng kết nạp những quần chúng ưu tú, người lao động tiêu biểu vào Đảng.

4.4. Đối với chi bộ trong doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp liên doanh với nước ngoài, doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài

- Vai trò của chi bộ và trách nhiệm của đảng viên trong việc tham gia xây dựng, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Việc chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện nội quy, quy chế, quy định, điều lệ của doanh nghiệp.

- Tình hình đời sống, việc làm của người lao động; việc thực hiện các hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể; mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động, giữa người Việt Nam với người nước ngoài (nếu có).

- Việc tuyên truyền, vận động xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng và các đoàn thể quần chúng trong doanh nghiệp; công tác bồi dưỡng, giúp đỡ, tạo nguồn phát triển đảng viên.

4.5. Đối với chi bộ trong lực lượng vũ trang và chi bộ đặc thù thực hiện nhiệm vụ đặc biệt

4.5.1. Chi bộ trong lực lượng vũ trang

Chi ủy, chi bộ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của từng loại hình chi bộ trong lực lượng vũ trang để xác định nội dung sinh hoạt cho phù hợp. Chú ý một số nội dung sau:

- Sự lãnh đạo của chi bộ trong việc bồi dưỡng, giáo dục, phát huy truyền thống tốt đẹp của lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Quán triệt cho đảng viên, cán bộ, chiến sĩ nắm vững nhiệm vụ chính trị của đơn vị, thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên.

- Việc thực hiện điều lệnh, điều lệ và ý thức tổ chức, chấp hành kỷ cương, kỷ luật của quân đội, công an; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

- Giải pháp nâng cao đời sống cán bộ, chiến sĩ; xây dựng các tổ chức quần chúng vững mạnh.

4.5.2. Đối với chi bộ đặc thù (các đơn vị thực hiện nhiệm vụ đặc biệt trong lực lượng vũ trang; hải quân, tàu ngầm, nhà giàn trên biển...).

Thực hiện nội dung chung tại Điểm 4.5.1 và tập trung nội dung cụ thể sau:

- Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, giữ gìn bí mật quân sự, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng.

- Quán triệt việc thực hiện nghiêm điều lệnh, quy định, nội quy; giữ tuyệt đối bí mật trong thực hiện nhiệm vụ; cảnh giác trước những cám dỗ, kiên định trong mọi tình huống.

- Xây dựng ý chí quyết chiến, quyết thắng; quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng khi thực hiện nhiệm vụ dài ngày trong môi trường khắc nghiệt.

- Giáo dục tinh thần kiên cường, khắc phục khó khăn thiếu thốn, giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Rèn luyện tác phong chính quy, nâng cao năng lực xử lý tình huống đặc biệt, bất ngờ, sẵn sàng chiến đấu.

Trong sinh hoạt chuyên đề tập trung:

- Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành tuyệt đối với Đảng, Tổ quốc, Nhân dân.

- Giữ vững kỷ luật, kỷ cương, bảo mật trong thực hiện nhiệm vụ.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, khắc phục khó khăn trong môi trường đặc thù (tàu ngầm, nhà giàn trên biển...).

- Tự soi, tự sửa, nâng cao phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ”, người chiến sĩ công an nhân dân.

4.6. Đối với chi bộ học sinh, sinh viên

- Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, điều lệ trường đại học và các quy chế, nội quy, quy định của cơ sở giáo dục; nâng cao bản lĩnh chính trị của các đảng viên trước tác động xấu từ bên ngoài.

- Sự lãnh đạo của chi bộ và tinh thần chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu khoa học, sáng tạo, đổi mới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và rèn luyện đạo đức, lối sống; giúp đỡ nhau trong quá trình học tập; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong trường học.

- Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng; xây dựng và phát huy truyền thống cơ sở giáo dục.

- Việc phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học.

- Việc bồi dưỡng, giúp đỡ quần chúng, tạo nguồn phát triển đảng viên là học sinh, sinh viên.

- Việc quản lý đảng viên là sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường (nếu tiếp tục sinh hoạt chi bộ trong thời gian 12 tháng).

4.7. Đối với chi bộ ở nước ngoài

- Tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình đất nước; các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam để quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra cộng đồng thế giới.

- Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho đảng viên và quần chúng, kiên định lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, khả năng “tự miễn dịch”, “tự đề kháng”, để không bị tác động, lôi kéo. Giáo dục, phát huy truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau.

- Công tác xây dựng mối quan hệ gắn bó, đoàn kết giữa đảng viên, quần chúng và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, bảo đảm điều kiện ổn định để cộng đồng yên tâm phát triển, tăng cường quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa Việt Nam với các nước, hướng về quê hương và đóng góp tâm huyết, trí tuệ cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ Đất nước “từ sớm, từ xa”.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đảng ở nước ngoài và phát triển đảng viên ở ngoài nước.

5. Khung tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

Một số tiêu chí khung để làm cơ sở ban hành tiêu chí đánh giá sinh hoạt chi bộ hằng tháng gồm:

5.1. Chấp hành thời gian, thời lượng sinh hoạt: 05 điểm

5.2. Tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt chi bộ: 05 điểm

Đảng viên dự sinh hoạt đạt tỷ lệ từ 90% trở lên (tính cả số đảng viên sinh hoạt trực tuyến) và không có đảng viên vắng mặt không có lý do hoặc đảng viên vắng mặt có lý do quá 03 lần liên tiếp trong năm (trừ trường hợp được miễn công tác, sinh hoạt đảng theo quy định và đảng viên trong lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ đặc biệt) được điểm tối đa.

5.3. Công tác chuẩn bị sinh hoạt chi bộ: 10 điểm

- Chuẩn bị nội dung sinh hoạt chi bộ: đúng, đủ nội dung, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với tình hình của địa phương, đơn vị, nhất là những vấn đề mới phát sinh, có tính cấp bách, những vấn đề đảng viên quan tâm. Có định hướng thảo luận và xây dựng kết luận (nghị quyết) kỳ họp.

- Họp Chi ủy (chi bộ không có chi ủy, bí thư, phó bí thư hội ý; những chi bộ

chỉ có bí thư không phải đánh giá nội dung này).

- Thông báo địa điểm; nội dung sinh hoạt chi bộ đến đảng viên và cấp ủy viên cấp trên được phân công theo dõi chi bộ.

- Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

5.4. Tổ chức sinh hoạt chi bộ: 40 điểm

a) Thực hiện đầy đủ các bước quy trình sinh hoạt chi bộ: 05 điểm

b) Thực hiện đầy đủ nội dung sinh hoạt chi bộ: 25 điểm

- Sinh hoạt thường kỳ thực hiện nội dung tại Điểm 3.1, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn này; trong đó tập trung về công tác chính trị tư tưởng, về thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng nhiệm vụ của tháng tiếp theo, có giải pháp khả thi.

- Sinh hoạt chuyên đề thực hiện nội dung tại Điểm 3.2, Khoản 3, Mục II của Hướng dẫn này; trong đó chú ý phải xây dựng kế hoạch, chủ đề sinh hoạt (được cấp ủy cấp trên phê duyệt); việc phân công chuẩn bị chuyên đề; nội dung chuyên đề theo đúng quy định tại nhiệm vụ, giải pháp thứ 2, Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”. (Trong Quý, tháng nào tổ chức sinh hoạt chuyên đề thì mới tính điểm)

- Có biểu dương đảng viên tiêu biểu trong tháng; nhắc nhở, phê bình đảng viên chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao, đảng viên không thực hiện đúng cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm hoặc có khuyết điểm trong thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng và cấp ủy cấp trên nhưng chưa đến mức phải xử lý kỷ luật (nếu có).

- Có nhiều đảng viên tham gia phát biểu ý kiến (cấp ủy có thẩm quyền căn cứ số lượng đảng viên, loại hình chi bộ để quy định số lượng đảng viên tham gia ý kiến bảo đảm sinh hoạt chi bộ có chất lượng).

- Sổ biên bản sinh hoạt chi bộ (kể cả biên bản điện tử - nếu có) ghi chép đầy đủ diễn biến của buổi sinh hoạt và được lưu giữ, bảo quản lâu dài để làm tài liệu tham khảo, giáo dục truyền thống cho đảng viên.

- Tài liệu sinh hoạt chi bộ (kể cả tài liệu sinh hoạt chuyên đề) được đăng tải trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử (bao gồm báo cáo, định hướng thảo luận, dự thảo kết luận (nghị quyết) kỳ họp) bảo đảm thời gian theo quy định.

c) Công tác điều hành của Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ: 10 điểm

- Điều hành linh hoạt, hiệu quả.

- Có định hướng thảo luận (bao gồm các vấn đề mới, phát sinh từ thực tiễn và những vấn đề đảng viên quan tâm).

- Kỹ năng gợi mở, tạo không khí dân chủ; khuyến khích đảng viên phát biểu.

- Khả năng tổng hợp, khái quát các vấn đề thảo luận thành kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ.

5.5. Thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng: 05 điểm

- Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chi bộ.
- Chi ủy, đảng viên nghiêm túc, thực sự cầu thị khi tự phê bình và phê bình.
- Sinh hoạt bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu. Cương quyết chống bệnh thành tích, dĩ hòa vi quý, nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.

5.6. Kết quả lãnh đạo thực hiện kết luận hoặc nghị quyết của chi bộ: 30 điểm

Đánh giá theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ.

5.7. Kết thúc sinh hoạt chi bộ: 05 điểm

- Chủ trì kết luận.
- Thông qua nội dung biên bản, kết luận hoặc nghị quyết kỳ sinh hoạt.
- Đăng tải tài liệu sinh hoạt chi bộ (sau khi hoàn thiện) trên ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử.

6. Mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ

Xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng theo 04 mức, tương ứng với tổng số điểm như sau:

- Loại tốt: Đạt từ 90 điểm trở lên.
- Loại khá: Đạt từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Loại trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 70 điểm.
- Loại kém: Đạt dưới 50 điểm.

7. Phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

- Trước khi kỳ sinh hoạt chi bộ bắt đầu, bí thư chi bộ phân công 01 đồng chí trong chi ủy hoặc thư ký kỳ họp theo dõi diễn biến kỳ sinh hoạt chi bộ để chấm điểm.

- Kết thúc kỳ sinh hoạt chi bộ, chi ủy hoặc bí thư, phó bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thống nhất số điểm tự chấm, đề xuất mức xếp loại kỳ sinh hoạt.

- Chi bộ thảo luận về kết quả tự chấm điểm, mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt và biểu quyết thông qua; người chủ trì chỉ ra những mặt còn hạn chế (nhất là ở các tiêu chí đạt điểm thấp) và đề ra giải pháp khắc phục cụ thể trong kỳ sinh hoạt tiếp theo; nội dung này phải được ghi trong biên bản hoặc nghị quyết của chi bộ.

- Cán bộ được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ có trách nhiệm thẩm định kết quả xếp loại chất lượng buổi sinh hoạt chi bộ; có ý kiến với chi

bộ, chi ủy và chịu trách nhiệm cá nhân trước cấp ủy cấp trên về chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ.

- Chi bộ báo cáo tổng số điểm tự chấm và đề xuất mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ với cấp ủy cấp trên trực tiếp để nắm tình hình và kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo. Cấp ủy cấp trên căn cứ mức tự xếp loại chất lượng của chi bộ và ý kiến của cấp ủy viên cấp trên được phân công dự, chỉ đạo, hướng dẫn kỳ sinh hoạt chi bộ đánh giá, quyết định mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt của chi bộ trực thuộc và thông báo kết quả tới chi bộ.

8. Việc sử dụng kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ

Kết quả đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ làm cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chi bộ, của cấp ủy cấp trên và người đứng đầu cấp ủy. Đảng ủy cấp trên hoặc Ban Tổ chức (Ban Xây dựng đảng) của cấp ủy cấp trên trực tiếp, tổng hợp kết quả mức xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt chi bộ hằng tháng làm căn cứ để xếp loại chất lượng chi bộ và cán bộ, đảng viên hằng quý, hằng năm theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư, Hướng dẫn này và tình hình thực tế, các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể hóa và tổ chức thực hiện.

1. Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương ban hành tiêu chí đánh giá chất lượng sinh hoạt cụ thể đối với từng loại hình chi bộ theo các mức độ (tốt, khá, trung bình, kém) làm cơ sở để các chi bộ cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên kiểm tra, giám sát, đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảng viên hằng tháng, hằng quý, hằng năm.

Cấp ủy các cấp quy định về trách nhiệm và phân công cấp ủy viên, lãnh đạo, chuyên viên cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, theo dõi, hướng dẫn sinh hoạt chi bộ thuộc phạm vi lãnh đạo của cấp ủy; hướng dẫn nội dung sinh hoạt thường kỳ; phê duyệt kế hoạch, định hướng chủ đề sinh hoạt chuyên đề phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình chi bộ và nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính toàn diện, phong phú, thiết thực, hiệu quả; quyết định việc đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng, hằng quý, hằng năm.

2. Cấp ủy các cấp xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát định kỳ hằng năm hoặc đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục triệt để những hạn chế, khuyết điểm trong sinh hoạt chi bộ; củng cố, kiện toàn chi bộ, nhất là những chi bộ yếu kém, có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm chi bộ, đảng viên vi phạm nguyên tắc và chế độ sinh hoạt đảng.

3. Hằng tháng, kết thúc kỳ sinh hoạt, cấp ủy, chi bộ tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng kỳ sinh hoạt (theo tiêu chí đánh giá). Định kỳ 06 tháng, 01 năm phải sơ kết, tổng kết việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với sơ kết, tổng kết công tác xây dựng đảng để rút kinh nghiệm và báo cáo cấp trên theo phân cấp.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 12 -HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy kịp thời phản ánh về Ban Tổ chức Trung ương.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng Trung ương,
- Ban tổ chức các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Lãnh đạo Ban TCTW,
- Các vụ, cục, đơn vị thuộc Ban TCTW,
- Lưu VP, Vụ CSĐ,ĐV.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Bùi Thị Quỳnh Vân

**THÀNH ỦY HẢI PHÒNG
VĂN PHÒNG**

*

Số 10-BS/VPTU

Nơi nhận:

- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

SAO Y BẢN CHÍNH

Hải Phòng, ngày 10 tháng 11 năm 2025

PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Sái Thị Yến

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
THÀNH PHỐ**

*

Số 01-BS/ĐU

Nơi nhận:

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Bí thư Đảng ủy (để báo cáo),
- Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy,
- Các tổ chức chính trị, xã hội trực thuộc Đảng ủy,
- Các ban, cơ quan Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

SAO LỤC

Hải Phòng, ngày 12 tháng 11 năm 2025

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lã Hồng Phương